ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 227 /BC-UBND	*Bình Định, ngày 25tháng 12 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 7613/BKHĐT-TH ngày 04/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo một số nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2021

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 về một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/02/2021 về Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính Phủ; Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021; Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2021. Ngoài ra, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương phấn đấu, nỗ lực vượt qua khó khăn, tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp hoàn thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực, chú trọng ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Xây dựng nền hành chính kỷ luật, kỷ cương, liêm chính, kiến tạo phát triển, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ. *(Có kèm theo Phụ lục một số chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

Bên cạnh đó, để đảm bảo thực hiện kịp thời các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên các phần mềm liên quan. Thường xuyên theo dõi, cập nhật và chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Trục Văn bản điện tử liên thông và hộp thư công vụ đảm bảo tiến độ thời gian theo quy định. Tính đến ngày 30/11/2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo cập nhật đầy đủ tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

giao với 53 nhiệm vụ, đã chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành 52 nhiệm vụ, không có nhiệm vụ quá hạn.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2021

Năm 2021, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ do tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nhưng với sự cố gắng nỗ lực của toàn Đảng bộ, nhân dân, của các cấp, các ngành trong tỉnh, nền kinh tế của tỉnh Bình Định tiếp tục tăng trưởng và phát triển:

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 4,11% , trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,94%, công nghiệp và xây dựng tăng 8,49% (riêng công nghiệp tăng 10,4%), dịch vụ tăng 1,48%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,44%; cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 29,4% (cùng kỳ 29,6%), công nghiệp - xây dựng chiếm 29,6% (cùng kỳ 28,3%), dịch vụ chiếm 36,5% (cùng kỳ 37,7%), thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,5% (cùng kỳ 4,4%).

1. Về phát triển kinh tế

a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản: Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 3,1% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 3,7% so với cùng kỳ. Tổng diện tích trồng lúa cả 3 vụ đạt 95.955 ha, tăng 2%; sản lượng lúa đạt 637.733 tấn, tăng 3,3% và năng suất bình quân đạt 66,4 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha so với cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh đã chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang các cây trồng cạn có hiệu quả kinh tế được 3.912 ha, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tiết kiệm nguồn nước tưới; đã thực hiện 270 cánh đồng mẫu lớn, với tổng diện tích 13.189 ha; đã xây dựng và triển khai nhiều mô hình liên kết sản xuất, trồng trọt ứng dụng công nghệ cao mang lại hiệu quả kinh tế tại các địa phương. Công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và thực hiện các giải pháp phát triển đàn gia cầm, bò thịt chất lượng cao, chính sách hỗ trợ tái đàn heo, bò… được triển khai hiệu quả; đàn gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ năm trước, tính đến ngày 30/11/2021, đàn bò có 297.753 con, tăng 0,4%; đàn lợn có 657.012 con, giảm 1,3%; đàn gia cầm 8.689 nghìn con, tăng 4%.

Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp tăng 2,3% so với cùng kỳ. Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng; công tác quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng luôn được tăng cường. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,5% (đạt kế hoạch đề ra).

Giá trị sản xuất ngành thủy sản tăng 2,2% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 270,2 nghìn tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ. Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phê duyệt 10.304 hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các tàu cá đánh bắt xa bờ, với tổng số tiền là 730,1 tỷ đồng. Việc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) đạt được nhiều tiến bộ; công tác quản lý hệ thống giám sát hành trình tàu cá đã được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới triển khai thực hiện tích cực, đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 84 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 74,33%, có 04 đơn vị cấp huyện được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, ứng phó biến

đổi khí hậu tiếp tục được quan tâm chỉ đạo.

b) Về sản xuất công nghiệp, xây dựng:

- *Về sản xuất công nghiệp:* Trong năm 2021, nhờ có các giải pháp linh hoạt, hiệu quả và sự phối hợp của các ngành, địa phương đã giúp các doanh nghiệp kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu, nên góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp của tỉnh duy trì đà tăng trưởng, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 7,65%. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,56% so với cùng kỳ.

Nhiều ngành sản xuất công nghiệp chủ lực của tỉnh tiếp tục tăng trưởng khá so với cùng kỳ, như: Ngành sản xuất bàn, ghế gỗ tăng 19,63%; ngành chế biến thực phẩm tăng 6,96%; dệt may tăng 3,25% so với cùng kỳ;... Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp và làng nghề phát triển ổn định.

- *Về xây dựng:* Giá trị sản xuất xây dựng năm 2021 tăng 4,2% so với cùng kỳ. Trong năm, hầu hết các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành, các chủ đầu tư quan tâm hoàn thành sớm công tác chuẩn bị đầu tư, đấu thầu và chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng. Theo đó, đã đầu tư xây dựng hoàn thành một số dự án, công trình trọng điểm, như: Đường vào ga Diêu Trì; Đường Điện Biên Phủ nối dài (TP Quy Nhơn); nâng cấp, mở rộng đường vào Sân bay Phù Cát giai đoạn 1; Kè biển xã Nhơn Hải (TP Quy Nhơn),... góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng cao của ngành xây dựng; tiếp tục theo dõi, đôn đốc xây dựng hoàn thành nhiều công trình, dự án trọng điểm như: Đường ven biển; Kè chống sạt lở kết hợp bến cập tàu Cảng cá Tam Quan giai đoạn 1; Khu Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt (huyện Tây Sơn)... Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị tại thành phố Quy Nhơn, các thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn... và xây dựng, mở rộng các khu dân cư, nhà ở xã hội, nhà ở cho gia đình chính sách, hộ nghèo luôn được quan tâm thực hiện.

- *Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp:* Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật để phục vụ thu hút đầu tư theo quy hoạch. UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ GPMB, triển khai thực hiện dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định và 4 khu dân cư, tái định cư phục vụ dự án; tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, sinh thái và xử lý cưỡng chế dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng nhà trái phép tại KKT, các KCN trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2021, tại KKT Nhơn Hội đã cấp mới 11 dự án (vốn đăng ký hơn 8.156 tỷ đồng), đặc biệt là dự án Nhà máy sản xuất nhũ và màng mỏng công nghệ cao của Tập đoàn Kurz (Đức) với vốn đăng ký 40 triệu USD; lũy kế đến nay có 117 dự án đăng ký đầu tư (vốn đăng ký hơn 116.693 tỷ đồng), trong đó có 15 dự án đầu tư FDI (vốn đăng ký đầu tư 610 triệu USD). Tại các khu công nghiệp, đã tiếp nhận mới 16 dự án đầu tư (vốn đăng ký 1.994 tỷ đồng); lũy kế đến nay có 277 dự án đầu tư (vốn đăng ký đầu tư 15.853 tỷ đồng), trong đó có 24 dự án FDI (vốn đăng ký 205 triệu USD). Toàn tỉnh hiện có 44 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động, thu hút 268 doanh nghiệp tham gia sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết lượng lớn nhu cầu lao động tại các địa phương, nhất là lao động nông thôn.

c) Về hoạt động thương mại, dịch vụ: Tuy gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng

tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 nhưng một số ngành vẫn duy trì được tăng trưởng.

- *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội* tăng 4,5% so với cùng kỳ. Hàng hóa phong phú, đa dạng, lưu thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Đã tổ chức tốt lượng hàng hóa trong dịp Tết Nguyên đán, chỉ đạo hướng dẫn các doanh nghiệp tổ chức nhiều điểm bán hàng, chương trình khuyến mại, giảm giá, bình ổn thị trường, đưa hàng Việt về nông thôn... nên giá cả ổn định, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tổ chức phục vụ kịp thời, đáp ứng nhu cầu mua sắm cho đồng bào.

- *Kim ngạch xuất khẩu* năm 2021 đạt 1,33 tỷ USD, vượt 15,6% kế hoạch đề ra và tăng 20,3% so với cùng kỳ *(cao nhất từ trước đến nay);* một số nhóm hàng có giá trị xuất khẩu tăng như: hàng thủy sản tăng 49,4%, gạo tăng 35,9%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 61,3%, sản phẩm gỗ tăng 33,9%; gỗ tăng 1,5%...

- *Hàng hóa thông qua cảng biển* đạt trên 13,6 triệu tấn, tăng 6,1% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông... không ngừng phát triển cả về số lượng, lẫn chất lượng.

- *Lượng khách du lịch đến tỉnh năm 2021* đạt 1,22 triệu lượt khách, giảm 45,2% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch đạt 1.656 tỷ đồng, giảm 30,1% so với cùng kỳ. Để thúc đẩy du lịch Bình Định sớm phục hồi, phát triển, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai các chương trình kích cầu du lịch nội địa tại Hải Phòng, Nghệ An, Quảng Ninh; liên kết phát triển du lịch Bình Định – thành phố Hồ Chí Minh, Bình Định - Hà Nội; tổ chức chương trình kích cầu du lịch "Người Bình Định đi du lịch Bình Định"…; tập trung tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Bình Định, đặc biệt là thương hiệu Quy Nhơn - thành phố Du lịch sạch ASEAN 2020 đến các thị trường tiềm năng ở trong và ngoài nước.

d) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 13.707,3 tỷ đồng, vượt 29,8% dự toán năm và tăng 5,4 % so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 6.917 tỷ đồng, vượt 19% dự toán năm, tăng 5,8%. Chi cân đối ngân sách địa phương là 17.350 tỷ đồng, vượt 13,7% dự toán năm và giảm 3,8% so với cùng kỳ. Tổng nguồn vốn huy động tại địa phương khoảng 80.760 tỷ đồng, tăng 9,5%; tổng dư nợ khoảng 89.150 tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ, trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,9% so với tổng dư nợ.

đ) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển: Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh đạt 42.364,7 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ. Giá trị giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh tại thời điểm ngày 30/11/2021 đạt 68,3% và ước đến ngày 31/12/2021 đạt 94,91% kế hoạch vốn giao. Trong năm, các ngành chức năng và các chủ đầu tư đã tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công. Nhờ đó, các dự án, công trình được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... để đảm bảo tiến độ hoàn thành theo kế hoạch đã phê duyệt.

e) Công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác phát triển và thu hút đầu tư:

Trong năm 2021, cơ quan có thẩm quyền đã phê duyệt chủ trương đầu tư 82 dự án trong nước, với tổng vốn hơn 101.616 tỷ đồng. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 04 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 80,3 triệu USD.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới đạt 1.000 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 12.500 tỷ đồng, giảm 7,7% về số doanh nghiệp và tăng 10,6% về vốn đăng ký so cùng kỳ. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có khoảng 8.200 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký gần 90 nghìn tỷ đồng (đạt bình quân 12,5 tỷ đồng/DN).

2. Về văn hoá - xã hội

- Các hoạt động *văn hóa, thông tin - truyền thông, báo chí, phát thanh truyền hình* tiếp tục phát huy vai trò định hướng tư tưởng và dư luận xã hội. Tập trung tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh và các địa phương; tuyên truyền về các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, chào mừng thành công Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; nhất là tập trung tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức thành công nhiều hoạt động, sự kiện phù hợp với tình hình phòng, chống dịch.

- Ngành *giáo dục - đào tạo* đã tổ chức tốt việc dạy và học, các kỳ thi, hội thi... gắn với thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các trường học. Đã tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2021 với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98,54%; thi học sinh giỏi lớp 12, toàn tỉnh có 305/1.157 em đạt giải; thi học sinh giỏi Quốc gia, Bình Định có 36 học sinh đạt giải, tăng 4 giải so với năm học trước. Công tác triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả tích cực, với 100% học sinh lớp 1 được học 2 buổi/ ngày. Học kỳ I năm học 2021-2022, toàn tỉnh đã tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến một cách linh hoạt, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có có 386 trường học đạt chuẩn quốc gia, tăng 13 trường so với năm học trước.

- Ngành *Y tế* đã chủ động tham mưu, huy động các nguồn lực triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên người, nhất là dịch Covid-19, góp phần kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về hành nghề, khám chữa bệnh, kinh doanh thuốc, sản xuất chế biến và kinh doanh thực phẩm; đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; quan tâm phát triển y tế ngoài công lập, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về y tế trên địa bàn.

- Các chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, an toàn lao động tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả; giải quyết việc làm cho 25.146 lao động (tăng 16,7% so với cùng kỳ), phối hợp nắm bắt nhu cầu, hỗ trợ, giải quyết việc làm, bồi dưỡng nghề cho các đối tượng lao động tự do trở về tỉnh từ các tỉnh phía Nam; tuyển sinh đào tạo nghề cho 17.872 người; tổ chức đưa 522 người tham gia xuất khẩu lao động. Công tác chăm sóc người có công được quan tâm. Công tác bảo trợ, cứu trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời

sống cho Nhân dân, nhất là người dân tại các vùng bị phong tỏa, thực hiện giãn cách xã hội theo quy định, vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, hải đảo; triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ người lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đã thực hiện chi trả cho 62.277 lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác với tổng kinh phí trên 93 tỷ đồng.

- Công tác ứng dụng CNTT trong hệ thống cơ quan Nhà nước tiếp tục triển khai thực hiện. Đã ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án thành lập Khu Công viên phần mềm Quang Trung – Bình Định; khánh thành và đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị thông minh tỉnh Bình Định. Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Tổ hợp không gian khoa học, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển phần mềm, phục vụ nghiên cứu khoa học… tại Khu đô thị Khoa học Quy Hòa.

3. Về công tác phòng, chống dịch Covid-19

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Đã phát động phong trào "Tỉnh Bình Định đoàn kết, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19", huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân trong tỉnh tham gia phòng, chống dịch; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn; tổ chức tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin; tham gia hỗ trợ các tỉnh, thành phía Nam chống dịch và tổ chức đón một số đối tượng khó khăn người Bình Định từ các tỉnh, thành phía Nam về tỉnh… Từ đầu quý IV, tỉnh đã tập trung xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các kịch bản, phương án phòng chống dịch theo tinh thần Nghị quyết số 128-NQ/CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế, cùng cả nước chuyển từ chiến lược "Zero Covid" sang "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh", tập trung phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là các lực lượng tuyến đầu, cùng với sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh, công tác phòng, chống dịch của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực: tình hình dịch bệnh trên địa bàn cơ bản được kiểm soát, tỷ lệ điều trị khỏi bệnh cao và tỷ lệ tử vong thấp.

4. Các hoạt động của khối nội chính

- *Về xây dựng chính quyền:* Đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tập trung chỉ đạo công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp gắn với đẩy mạnh kiểm tra cải cách hành chính, thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được tiếp tục triển khai thực hiện. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục khẳng định vai trò đầu mối và cần thiết trong công tác giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính cấp tỉnh. Trong năm 2021, toàn tỉnh đã giải quyết 410.285 hồ sơ TTHC, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 98,9% (tăng 3,4% so với năm 2020); trong đó,

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 56.500/56.600 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,7%.

- Công tác *phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra* tại các cơ quan hành chính Nhà nước và doanh nghiệp luôn được quan tâm chú trọng. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân tại các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Công tác *quốc phòng an ninh* luôn được đảm bảo, huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức giao quân năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu được giao; chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Vĩnh Thạnh, Phù Mỹ, Tuy Phước và diễn tập phòng, chống cháy rừng thị xã An Nhơn năm 2021 đạt mục đích, yêu cầu đề ra, phù hợp với tình hình dịch bệnh trên địa bàn. Chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, băng nhóm và phòng, chống tệ nạn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021 còn những khó khăn, tồn tại, đáng lưu ý đó là:

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của một bộ phận doanh nghiệp gặp khó khăn. Một số ngành sản xuất công nghiệp chủ lực của tỉnh sụt giảm sản lượng đáng kể so với cùng kỳ. Trên địa bàn tỉnh chưa có nhiều dự án quy mô lớn, tạo bước đột phá và chuyển biến trong phát triển công nghiệp của tỉnh. Một số dự án đã đăng ký đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc triển khai không đúng tiến độ cam kết.

- Sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên, dịch bệnh, giá cả thị trường... nên kết quả đạt được chưa cao. Tình trạng lấn, chiếm đất đai, xây dựng nhà ở trái phép và khai thác tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra ở một số địa phương; ô nhiễm môi trường tại khu vực nông thôn và các cơ sở sản xuất vẫn còn nhiều tồn tại.

- Các hoạt động giáo dục, văn hoá, thể dục, thể thao, lao động, việc làm… bị tác động mạnh bởi dịch Covid-19, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sinh hoạt và thu nhập của mỗi người dân..

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn chưa quyết liệt trong thực hiện công tác cải cách hành chính. Trật tự, an toàn xã hội và an ninh nông thôn ở một số địa phương tuy có nhiều biến chuyển nhưng chưa đạt yêu cầu. Tai nạn giao thông vẫn còn ở mức cao, khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tỉnh Bình Định đặt mục tiêu ***Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân, tập trung tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện đồng bộ các giải pháp kích thích nền kinh tế, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông***

các nguồn lực cho phát triển, phấn đấu tốc độ tăng trưởng trên mức trung bình so với cả nước. Tiếp tục bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội. Để đạt được mục tiêu chung nêu trên, cần tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

Tập trung triển khai quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19", Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế và Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; tổ chức phân luồng cách ly các trường hợp F1 và điều trị các trường hợp F0 tại nhà dưới sự hỗ trợ, giám sát chặt chẽ của cơ quan y tế; đẩy mạnh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho người dân theo hướng dẫn của Bộ Y tế; chuẩn bị chu đáo các điều kiện y tế để ứng phó hiệu quả với biến chủng mới Omicron.

2. Chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp bảo đảm an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh và phòng, chống dịch bệnh

Chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19 theo chủ trương, chính sách chung của Trung ương; kịp thời theo dõi, nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp (kể cả hợp tác xã, hộ kinh doanh) được tiếp cận các gói chính sách hỗ trợ của Nhà nước về miễn, giảm, giãn thuế, phí, tiền thuê đất, tiếp cận nguồn vốn vay, giảm lãi suất, cơ cấu lại thời hạn trả nợ… nhằm sớm vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh.

Tập trung chỉ đạo hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật KKT Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp gắn với đẩy nhanh tiến độ GPMB để nhà đầu tư triển khai nhanh các dự án, góp phần nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; chỉ đạo các nhà máy đang hoạt động, cũng như chuẩn bị đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2022 phát huy hết công suất. Đôc đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và xây dựng Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; triển khai các dự án đầu tư để sớm hoàn thành, đi vào hoạt động. Củng cố, phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành, nghề nhằm hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

3. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp

Tập trung chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Duy trì phát triển toàn diện sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; xây dựng kế hoạch và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai sản xuất năm 2022 đạt hiệu quả, phù hợp với điều kiện nguồn nước tưới, sử dụng cơ cấu giống cây trồng,

vật nuôi chất lượng, hiệu quả; tăng cường chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với chế biến, bảo quản, thị trường tiêu thụ và an toàn dịch bệnh; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm, bảo đảm an toàn thực phẩm.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU). Tăng cường công tác tuyên truyền và quản lý tàu cá; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo quy định và các giải pháp phát triển nuôi trồng, khai thác thủy, hải sản bền vững, hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tiếp tục công tác khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng mới và chăm sóc rừng trồng theo kế hoạch; triển khai đề án trồng rừng gỗ lớn; đẩy mạnh xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng cho toàn bộ diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn trên địa bàn. Khuyến khích đầu tư nâng cao hiệu quả kinh tế rừng, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất, hiệu quả các loại rừng. Triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phá rừng, khai thác lâm sản trái phép.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các hành vi gây ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư. Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra, xử lý kiên quyết tình trạng khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản, lấn chiếm đất, xây dựng trái phép; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho người dân và doanh nghiệp.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; có giải pháp củng cố, duy trì và nâng cao tiêu chí đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Đẩy mạnh phát triển các hoạt động thương mại, phục hồi các hoạt động du lịch và dịch vụ

Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19. Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng phát triển thị trường trong nước và thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực du lịch. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch, kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch. Chú trọng đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa cảng biển, nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông

hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân. Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông,...

5. Đẩy mạnh thu ngân sách, huy động vốn cho đầu tư phát triển

Tăng cường chỉ đạo, điều hành dự toán ngân sách năm 2022 bằng các biện pháp khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu, nợ đọng thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình sử dụng ngân sách nhà nước; tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, tạo động lực phát triển kinh tế địa phương.

Huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong Nhân dân, vốn của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI), vốn ODA, vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương để ưu tiên phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, du lịch, các công trình thuộc ngành y tế, giáo dục, phúc lợi công cộng... sớm hoàn thành, đưa vào hoạt động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng và đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Phối hợp hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO ghi danh Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể dục thể thao lần thứ IX năm 2022 đảm bảo an toàn, phù hợp với tình hình dịch bệnh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kỷ cương, nền nếp và nâng cao chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; duy trì kết quả công tác phổ cập giáo dục; chủ động các kịch bản, phương án để triển khai nhiệm vụ dạy và học vừa phù hợp với tình hình dịch Covid-19, vừa đảm bảo khung chương trình, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

Triển khai có hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản...; nâng cao hiệu quả hoạt động khởi nghiệp, sở hữu trí tuệ; triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác về khoa học và công nghệ.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn mạng lưới khám, chữa bệnh trong tỉnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác trên địa bàn; duy trì hiệu quả công tác tiêm chủng mở rộng; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế - dân số; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, kinh doanh thuốc.

Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động…; tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ đối với đối

tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng xã hội trên địa bàn; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định, chính sách pháp luật về lao động, người có công và xã hội.

7. Về ***xây dựng chính quyền, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính:*** Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế, sắp xếp bên trong gắn với việc củng cố, hợp nhất một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính. Tiếp tục nâng cao hiệu quả mô hình hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; từng bước xây dựng chính quyền điện tử nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại kiến tạo, phục vụ nhân dân. Tập trung đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

8. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Chủ động tổ chức phòng, chống hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tình trạng tín dụng đen, giữ gìn trật tự công cộng. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Kết quả thực hiện năm 2021
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm địa phương (giá so sánh 2010)	%	6,2-6,5	4,11
	Trong đó:			
	- Nông, lâm, thuỷ sản tăng	%	3,2-3,4	2,94
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,3-9,5	8,49
	Riêng công nghiệp tăng	*%*	*9,4-9,6*	*10,4*
	- Dịch vụ tăng	%	5,9-6,3	1,48
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng	%	8-8,2	6,44
	- GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng/người	-	63,2
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	7-7,5	6,56
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.150	1.332,6
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	10.563	13.707,3
	Trong đó: Thu nội địa	*Tỷ đồng*	9.241	12.343,5
5	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh	%	10	10,1
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		Duy trì	Duy trì
7	Tạo việc làm mới	Người	25.000	25.146
8	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề	%	58	58
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới	%	1,5-2	0,95
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	95
11	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	15,89	15,9

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Kết quả thực hiện năm 2021
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	100
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100
14	Số giường bệnh trên 1 vạn dân	Giường	35	34,6
15	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	≤ 8,1	8
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	56,5	56,5
17	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100
	Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch	*%*	28,4	28,43
18	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	80	80,06
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	78,3	80,65